

Số: **5369**/TCHQ-GSQL

Hà Nội, ngày **22** tháng 8 năm 2019

V/v kiểm tra chất lượng hàng hóa  
nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý  
của Bộ Công an

Kính gửi: Bộ Công an.

Ngày 26/03/2019, Bộ Công an ban hành Thông tư số 08/2019/TT-BCA quy định Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an (có hiệu lực từ ngày 10/5/2019). Qua nghiên cứu thực hiện, Tổng cục Hải quan có một số ý kiến như sau:

### **1. Về việc kiểm tra chất lượng:**

Theo khoản 1 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008), các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có trách nhiệm: Xác định sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 và mã số HS phù hợp với Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt nam; Xác định biện pháp quản lý đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực được phân công quản lý.

Theo khoản 3 Điều 1 Nghị định số 74/2018/NĐ-CP (sửa đổi, bổ sung Điều 7 Nghị định số 132/2008/NĐ-CP), đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 nhập khẩu, việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa được thực hiện thông qua việc xem xét hoạt động công bố hợp quy của người nhập khẩu. Việc công bố hợp quy được thực hiện bằng một trong ba biện pháp: (1) kết quả tự đánh giá phù hợp của tổ chức, cá nhân; (2) kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức đã đăng ký hoặc được thừa nhận theo quy định của pháp luật; hoặc (3) kết quả chứng nhận, giám định của tổ chức được chỉ định theo quy định của pháp luật. Đối với hàng hóa được áp dụng biện pháp (1) và (2), người nhập khẩu phải nộp bản đăng ký có xác nhận của cơ quan kiểm tra cho cơ quan hải quan để được phép thông quan hàng hóa. Đối với hàng hóa áp dụng biện pháp (3), người nhập khẩu phải nộp bản Thông báo kết quả kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa nhập khẩu đáp ứng yêu cầu chất lượng cho cơ quan hải quan để làm thủ tục thông quan hàng hóa.

Tại Thông tư số 08/2019/TT-BCA ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an quy định biện pháp quản lý đối với hàng hóa nhập khẩu là không thực hiện kiểm tra chất lượng trước thông quan. Tuy nhiên, Thông tư số 08/2019/TT-BCA không công bố biện pháp công bố hợp quy theo quy định tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, cũng không quy định cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa

nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an và không quy định mã số HS đối với Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2, gây khó khăn cho cơ quan hải quan và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện.

Liên quan đến việc kiểm tra nhà nước về chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 của Bộ Công an, tại công văn số 1361/C06-P6 ngày 12/12/2018 của Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội – Bộ Công an trả lời Công ty TNHH thương mại và du lịch Tân Hồng thì hiện nay “*Bộ Công an chưa có trung tâm kiểm định mặt hàng có đảm bảo chất lượng hay không, nếu có kiểm tra, chỉ là kiểm tra hồ sơ...; để tạo thuận lợi cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu không cần thiết phải kiểm tra hồ sơ chất lượng sản phẩm, hàng hóa trước thông quan, nếu kiểm tra thì kiểm tra sau thông quan*”.

Nội dung trả lời của Bộ Công an tại công văn số 1361/C06-P6 dẫn trên là không phù hợp với chỉ đạo của Chính phủ về việc cải cách toàn diện công tác kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa xuất nhập khẩu tại Quyết định số 2026/QĐ-TTg ngày 15/11/2015, các Nghị quyết 19/NQ-CP năm 2015, 2016, 2017, 2018, Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 và Quyết định số 1254/QĐ-TTg ngày 26/9/2018, cụ thể: Chỉ đưa vào Danh mục hàng hóa phải kiểm tra chuyên ngành những mặt hàng đã có quy định về trình tự kiểm tra, thủ tục kiểm tra, thời hạn kiểm tra, cơ quan kiểm tra chuyên ngành, đã được chi tiết mã số HS.

Để đảm bảo thống nhất thực hiện Thông tư số 08/2019/TT-BCA, Tổng cục Hải quan đề nghị quý Bộ có ý kiến cụ thể về: (1) Chứng từ doanh nghiệp phải nộp cho cơ quan hải quan khi làm thủ tục nhập khẩu hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-BCA; (2) Cơ quan kiểm tra nhà nước về chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an.

Trong khi chờ ý kiến của quý Bộ, đối với hàng hóa thuộc Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-BCA, Tổng cục Hải quan sẽ hướng dẫn Cục Hải quan các tỉnh, thành phố yêu cầu doanh nghiệp nộp bản đăng ký có xác nhận của cơ quan kiểm tra để được thông quan hàng hóa theo quy định tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP.

Về lâu dài, để đảm bảo thực hiện thống nhất theo Nghị định số 74/2018/NĐ-CP, Tổng cục Hải quan đề xuất Bộ Công an:

- Ban hành biện pháp công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý theo quy định tại Nghị định số 74/2018/NĐ-CP;
- Công nhận các đơn vị đủ năng lực thực hiện kiểm tra chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý;

- Đưa ra khỏi Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 đối với sản phẩm, hàng hóa chưa có quy định trình tự kiểm tra, thủ tục kiểm tra, thời hạn kiểm tra, cơ quan kiểm tra chuyên ngành, chưa được chi tiết mã số HS.

- Nghiên cứu triển khai kết nối thủ tục kiểm tra chất lượng đối với sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc quản lý của Bộ Công an trên Cơ chế một cửa quốc gia.

## 2. Về mã số HS:

Liên quan đến việc áp mã số HS đối với Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an ban hành kèm Thông tư số 08/2019/TT-BCA, ngày 15-17/5/2019, Tổng cục Hải quan đã chủ trì tổ chức đợt làm việc tập trung tại Huế nhằm rà soát pháp luật chuyên ngành, triển khai nhiệm vụ cải cách hoạt động kiểm tra chuyên ngành. Tại đợt làm việc, đại diện Tổng cục Hải quan và Cục Khoa học, Chiến lược và Lịch sử - Bộ Công an đã phối hợp rà soát và chuẩn hóa mã số HS đối với Danh mục sản phẩm, hàng hóa có khả năng gây mất an toàn quy định tại Thông tư số 08/2019/TT-BCA. Tổng cục Hải quan xin gửi kết quả rà soát theo phụ lục đính kèm để quý Bộ nghiên cứu và sớm ban hành mã số HS đối với Danh mục sản phẩm, hàng hóa nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công an ban hành kèm Thông tư số 08/2019/TT-BCA.

Tổng cục Hải quan mong sớm nhận được ý kiến của quý Bộ để hướng dẫn doanh nghiệp và các Cục Hải quan địa phương thực hiện thống nhất.

Trân trọng./.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Hải quan các tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Lưu: VT, GSQL (3b). *HT*

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



*Nguyễn Xuân Thành*  
**Xuân Thành**

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN



Phụ lục  
DANH MỤC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA CÓ KHẢ NĂNG GÂY MẤT AN TOÀN THUỘC TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ CỦA BỘ  
CÔNG AN

(Kèm theo Công văn số 5369 /TCHQ-GSQL ngày 22 /8/2019 của Tổng cục Hải quan)

STT	Tên hàng theo văn bản	Mã HS tại văn bản	Tiêu chuẩn/ Quy chuẩn	Tên hàng mô tả theo TT 65/2017/TT-BTC	Mã HS và số thuế theo TT 65/2017/TT-BTC
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
				Vũ khí khác (ví dụ, súng và súng lục sử dụng lò xo, hơi hoặc khí ga, dùi cui), trừ các loại thuộc nhóm 93.07.	9304
1	Súng bắn lưới		TCVN-AN: 133:2018	- Loại khác	93040090
2	Súng điện đa năng (điện tử, đạn điện,...)		TCVN-AN: 112:2017	Súng lục ổ quay và súng lục, trừ các loại thuộc nhóm 93.03 hoặc 93.04.	93020000
				Bom, lựu đạn, ngư lôi, mìn, tên lửa và các loại đạn được tương tự và bộ phận của chúng; đạn cát tút (cartridge) và các loại đạn khác và đầu đạn và các bộ phận của chúng, kể cả nòng đạn gém và nòng đạn cát tút (cartridge).	9306
3	Đạn cao su 9,5 mm		TCVN-AN: 100:2017	- Loại khác	93069000
4	Lựu đạn khói		TCVN-AN: 110:2017	- Loại khác	93069000
5	Lựu đạn khói cay		TCVN-AN: 111:2017	- Loại khác	93069000
6	Quả khói		TCVN-AN: 113:2017	- Loại khác	93069000
7	Quả rít khói màu		TCVN-AN: 114:2017	- Loại khác	93069000
8	Quả cay khói nổ		TCVN-AN: 115:2017	- Loại khác	93069000
9	Quả nổ nghiệp vụ		TCVN-AN: 116:2017	- Loại khác	93069000
				Vũ khí khác (ví dụ, súng và súng lục sử dụng lò xo, hơi hoặc khí ga, dùi cui), trừ các loại thuộc nhóm 93.07.	9304

10	Dùi cui điện		TCVN-AN: 082:2016	- Loại khác	93040090
11	Gậy chỉ huy giao thông		TCVN-AN: 074:2016	Ba toong, gậy tay cầm có thể chuyển thành ghế, roi, gậy điều khiển, roi điều khiển sức vật thô, kéo và các loại tương tự.	66020000
				Vũ khí khác (ví dụ, súng và súng lục sử dụng lò xo, hơi hoặc khí ga, dùi cui), trừ các loại thuộc nhóm 93.07.	9304
12	Bình xịt cay OC		TCVN-AN: 121:2017	- Loại khác	93040090
13	Bình xịt cay PAVA		TCVN-AN: 122:2017	- Loại khác	93040090
14	Bình xịt bột cay CS dạng rắn - khí		TCVN-AN 129:2017	- Loại khác	93040090
15	Bình xịt hơi cay CS cầm tay dạng lỏng - khí		TCVN-AN: 083:2016	- Loại khác	93040090
16	Dung dịch chất cay dùng cho xe chống bạo loạn		TCVN-AN: 123:2017	- Loại khác	93040090
17	Dung dịch chất đánh dấu dùng cho xe chống bạo loạn		TCVN-AN: 124:2017	- Các sản phẩm hữu cơ tổng hợp được dùng như tác nhân tăng sáng huỳnh quang	32042000
				Các sản phẩm khác bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14.	3926
				- Loại khác:	392690
				-- Các thiết bị, dụng cụ an toàn và bảo vệ:	
18	Lá chắn điện		TCVN-AN: 073:2016	--- Loại khác	39269049
19				Các sản phẩm khác bằng plastic và các sản phẩm bằng các vật liệu khác của các nhóm từ 39.01 đến 39.14.	3926
				- Loại khác:	392690
				-- Các thiết bị, dụng cụ an toàn và bảo vệ:	
	Áo giáp chống đạn cấp III		TCVN-AN: 077:2016	--- Lá chắn bảo vệ của cảnh sát	39269041

20	Áo phao chống đạn cấp I, cấp II và cấp III		TCVN-AN: 078:2016	--- Lá chắn bảo vệ của cảnh sát	39269041
21	Áo giáp chống đâm		TCVN-AN: 071:2016	--- Lá chắn bảo vệ của cảnh sát	39269041
				Thiết bị cơ khí (hoạt động bằng tay hoặc không) để phun bắn, phun rải hoặc phun áp lực các chất lỏng hoặc chất bột; bình dập lửa, đã hoặc chưa nạp; súng phun và các thiết bị tương tự; máy phun bắn hơi nước hoặc cát và các loại máy phun bắn tia tương tự.	8424
22	Bình chữa cháy tự động kích hoạt: bình bột loại treo		TCVN12314:2018	-- Loại khác	84241090
23	Bình chữa cháy xách tay		TCVN 7026:2013 (ISO 7165:2009)	-- Loại khác	84241090
24	Bình chữa cháy có bánh xe		TCVN 7027:2013 (ISO 11601:2008)	-- Loại khác	84241090
				Vũ khí quân sự, trừ súng lục ổ quay, súng lục và các loại vũ khí thuộc nhóm 93.07.	9301
25	Súng phóng quả nổ		TCCS-AN: 03:2018	- Bộ phóng tên lửa; súng phun lửa; súng phóng lựu đạn; ống phóng ngư lôi và các loại súng phóng tương tự	93012000
				Bom, lựu đạn, ngư lôi, mìn, tên lửa và các loại đạn dược tương tự và bộ phận của chúng; đạn cát tút (cartridge) và các loại đạn khác và đầu đạn và các bộ phận của chúng, kể cả nòng đạn gém và nòng đạn cát tút (cartridge).	9306
26	Lựu đạn khói cay đa năng		TCCS-AN: 05:2018	- Loại khác	93069000
27	Lựu đạn khói màu đa năng		TCCS-AN: 06:2018	- Loại khác	93069000
28	Hộp phát khói		TCCS-AN: 08:2018	- Loại khác	93069000
29	Mặt nạ phòng độc		TCCS-AN: 09:2018	Thiết bị thở và mặt nạ phòng khí khác, trừ các mặt nạ bảo hộ mà không có bộ phận cơ khí hoặc không có phin lọc có thể thay thế được.	90200000

*nmw*  
3